

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37 /2018/HSST
Ngày 22 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Nguyên Thoại.

2. Ông Phạm Huy Cầm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2018/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M;** Tên gọi khác: M cụt, Giới tính: Nam; Sinh ngày 26/03/1966 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Nơi ở trước khi bị bắt: Số nhà 111, đường P, thôn S, xã V, thành phố L. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 5/10. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết năm 1966) và bà Nguyễn Thị G (đã chết năm 1988). Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/8/1989 bị cáo bị Toà án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn xét xử tại bản án số 59/ST, xử phạt bị cáo 4 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Ngày 09/12/1993 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xét xử, tại bản án số 17/HSST xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Làm dừng xe lửa trái phép”. Đối với các bản án này đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/01/2018, tạm giam ngày 26/01/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Công P;

Địa chỉ: Thôn H, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 17/01/2018, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn S, xã V, thành phố L phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô BKS: 24B1-286.45 theo hướng xã V vào thành phố L có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì người đàn ông khai tên là Nguyễn Văn M, sinh năm 1966. Chỗ ở số nhà 111 phố P, thôn S, xã V, thành phố L có tàng trữ ma túy trên người. Tổ công tác sau đó đưa Nguyễn Văn M về trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, thành phố L để làm việc, tại đây Nguyễn Văn M tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc trên người ra 10 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục (theo lời khai của Nguyễn Văn M đó là heroine đang mang đến khu vực cửa bến xe Phố Mới để bán kiếm lời). Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Công P. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 24B1-286.45; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô BKS 24B1-286.45 mang tên Phan Quang Đ cấp ngày 03/10/2012; 01 giấy chứng minh nhân dân số 060394676 mang tên Nguyễn Văn M do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 30/09/2005; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 99002727337774 bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động Nokia màu đen số seri: 353676078560323;

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 17/01/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 04 ngày 17/01/2018 tại nơi ở của Nguyễn Văn M tại phòng trọ số 03, số nhà 111, đường P, thôn S 3, xã V, thành phố Lào Cai. Kết quả khám xét không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 17/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai giám định về ma túy đối với vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Văn M. Tại biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định hồi 15 giờ 00 ngày 17/01/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, xác định tổng khối lượng của số

chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là 0,55 (Không phẩy năm mươi năm) gam. Trích 0,06 (Không phẩy không sáu) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,49 (Không phẩy bốn mươi chín) gam được tái niêm phong hoàn trả cơ quan trung cầu.

Tại kết luận giám định số 48/GĐMT ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,55 (Không phẩy năm mươi năm) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin); Heroine (Hêrôin) thuộc danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn M khai nhận:

Khoảng 21 giờ ngày 16/01/2018, Nguyễn Văn M một mình điều khiển xe mô tô BKS: 24B1-286.45 từ phòng trọ thuê ở số nhà 111, đường P, thôn S, xã Vsang khu vực đầu cầu Kim Tân, thành phố L mục đích tìm mua ma túy về để bán kiếm lời. Tại đây Nguyễn Văn M gặp và mua của một người đàn ông 10 (mười) gói heroine với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Mua được ma túy (heroine) Nguyễn Văn M cất vào túi quần bên phải mặc trên người và điều khiển xe mô tô quay về phòng thuê trọ ngủ qua đêm. Sáng ngày 17/01/2018 khi đang điều khiển xe mô tô BKS 24B1-286.45 để đi bán qua khu vực thôn S, xã V, thành phố L thì Nguyễn Văn M bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang;

Bản cáo trạng số 32/KSĐT ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã nhận tội, như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 2 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng đến 2 (Hai) năm 9 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng :

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là 0,55 gam heroin, sau khi trích mẫu để giám định còn lại 0,49 gam và 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 24B1-286.45, giấy chứng nhận đăng ký mô tô biển BKS 24B1-286.45 mang tên Phan Quang Đ, cấp ngày 03/10/2012. Tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn M, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tịch

thu tiêu huỷ 0,49 gam heroin, tịch thu súng quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 24B1-286.45, giấy chứng nhận đăng ký mô tô BKS 24B1-286.45 mang tên Phan Quang Đạo cấp ngày 03/10/2012.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động gồm (01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI : 99002727337774 bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động Nokia màu đen số seri : 353676078560323). Tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 060694676 mang tên Nguyễn Văn M do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 30/09/2005 trả lại cho bị cáo.

Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Văn M thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Như vậy bị cáo Nguyễn Văn M do háo hức nên đã mua ma túy về để bán kiếm lời, khi đang điều khiển xe mô tô BKS 24B1-286.45 để đi bán qua khu vực thôn S, xã V, thành phố L thì Nguyễn Văn M bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; Như vậy Nguyễn Văn M đã có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy.” Trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,55 (không phải năm

mười năm) gam. Tại kết luận giám định số 48/GĐMT ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận : 0,55 (không phải năm mươi năm) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (hêrôin); Do đó bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Toà án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn xét xử tại bản án số 59/ST, ngày 25/8/1989 xử phạt bị cáo 4 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Ngày 09/12/1993 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử, tại bản án số 17/HSST xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Làm dừng xe lửa trái phép”. Đối với các bản án này đã được xoá án tích, vì vậy lần phạm tội này không tính tái phạm đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với người nam giới mà bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực đầu cầu Kim Tân, thành phố Lào Cai tối ngày 16/01/2018; cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được địa chỉ, tên, tuổi cụ thể và ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh; do vậy không điều tra, làm rõ được nên không đề cập xử lý.

[7] Quá trình điều tra Nguyễn Văn M còn khai nhận trước đó đã hai lần bán ma túy cho một nam giới tên Tú và hai lần chở xe ôm cho Tú vào xã Cốc San, huyện Bát Xát để mua ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh. Xong không xác định được địa chỉ, lý lịch của người này, chỉ duy nhất có lời khai của bị cáo nên không đủ cơ sở để chứng minh. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, phạt bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

[9] Về vật chứng : Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là 0,55 gam heroine, sau khi trích mẫu để giám định còn lại 0,49 gam và 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 24B1-286.45, giấy chứng nhận đăng ký mô tô BKS 24B1-286.45 mang tên Phan Quang Đạo cấp ngày 03/10/2012.

Đối với chiếc xe máy bị cáo mua lại của anh Phan Quang Đạo, tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn M, bị cáo dùng làm phương tiện mua bán ma túy để kiếm lời, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tịch thu tiêu huỷ 0,49 gam heroine, tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 24B1-286.45, giấy chứng nhận đăng ký mô tô BKS 24B1-286.45 mang tên Phan Quang Đạo cấp ngày 03/10/2012.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động gồm (01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI : 99002727337774 bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động Nokia màu đen số seri : 353676078560323). Tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 060394676 mang tên Nguyễn Văn M do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 30/9/2005 trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Minh phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 17 tháng 01 năm 2018.

2. Về vật chứng :

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 tịch thu tiêu huỷ 0,49 gam (không phải bốn chín gam) Heroine được niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 24B1-286.45, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 24B1-286.45 mang tên Phan Quang Đạo cấp ngày 03/10/2012.

Tạm giữ 02 chiếc điện thoại di động gồm (01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI: 99002727337774 bị vỡ màn hình; 01 điện thoại di động Nokia màu đen số seri: 353676078560323) để bảo đảm thi hành án.

Trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân số 060394676 mang tên Nguyễn Văn M do Công an tỉnh Yên Bái cấp ngày 30/09/2005 cho bị cáo.

3. Án phí : Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Bị cáo;
- Công an TP Lào Cai (2);
- THA DS;- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

